

Số /TB-THADS

Năm Căn, ngày tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng thứ nhất: Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số AA 00062040, sổ vào sổ CN02, ngày 22/01/2025 mang tên ông Phạm Thành Công và bà Phạm Cẩm Hồng, Thuộc thửa đất số: 219; Tờ bản đồ số: 16.

- + Hường Đông giáp bà Phạm Thị Bích Thủy ĐSH Phạm Thị Kim Ngân
- + Hường Tây giáp ông Khổng Tài Khiêm
- + Hường Nam giáp đường bê tông
- + Hường Bắc giáp Phạm Thành Công

Diện tích 6089,0m² (ONT 200,0m², CLN 5889,0)

Thửa 400: 5952,5m² đất ONT 200,0m² đất CLN 5752,5m²

Thửa 401: 136,5m² đất CLN

Quyền sử dụng đất thứ Hai: quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số AA 00062041, sổ vào sổ CN03, ngày 22/01/2025 mang tên ông Phạm Thành Công và bà Phạm Cẩm Hồng, thuộc thửa đất số: 220; Tờ bản đồ số: 16.

- + Hường Đông giáp bà Phạm Thị Bích Thủy ĐSH Phạm Thị Kim Ngân
- + Hường Tây giáp ông Khổng Tài Khiêm
- + Hường Nam giáp Phạm Thành Công
- + Hường Bắc giáp Trần Văn Kiệt

Thửa 220: 37979,5m² đất NTS

Quyền sử dụng đất thứ ba: Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số AA 00062039, sổ vào sổ CN01, ngày 22/01/2025 mang tên bà Phạm Thị Bích Thủy cùng sử dụng đất với bà Phạm Thị Kim Ngân, thuộc thửa đất số: 218; Tờ bản đồ số: 16.

- + Hường Đông giáp bà Nguyễn Hồng Khanh, ông Lê Văn Chờ
- + Hường Tây giáp ông Phạm Thành Công
- + Hường Nam giáp đường bê tông
- + Hường Bắc giáp Trần Văn Kiệt

Diện tích 29987,5m² (ONT 300,0m², NTS 29687,5m²)

Thửa 402: 29358,8m² đất ONT 200,0m² đất NTS 29158,8m²

Thửa 403: 549,3m² đất ONT 100,0m² đất NTS 449,3m²

Thửa 404: 79,4m² đất NTS.

Trên phần đất kê biên có các tài sản:

- Cổng sổ có kích thước ngang 1,97m x dài 8m x cao 2m = 31,52m³, có nắp đan tường gạch xây dày 10cm.

- Hồ ươm giống thủy sản: 8 hồ có kết cấu đáy + thành hồ đổ BTCT, thành hồ xây dày 10cm trong đó có:

+4 (bốn) hồ ươm giống thủy sản, mỗi hồ có kích thước ngang 2,2m x dài 2,2m x cao 1,7m, tổng 4 hồ là 32,912m³.

+2 (hai) hồ ươm giống thủy sản có kích thước ngang 2,2m x dài 1,35m x cao 0,8m, tổng 2 hồ là 2,376m³.

+2 (hai) hồ ươm giống thủy sản có kích thước ngang 2,2 x dài 1,9m x cao 0,8m, tổng 2 hồ là 3,344m³.

- Nhà nuôi gà có kết cấu Khung cột BTCT, tường gạch xây dày 10cm, nền xi măng, mái tôn thiếc, có kích thước ngang 5,25m x dài 6,7m = 35,175m².

- Cây trồng bao gồm 2 cây dừa đang cho trái, 4 cây dừa sắp cho trái, 1 cây dừa lão ít cho trái.

- Ao tôm công nghiệp (tính công đào ao): tổng có 06 ao. Trong đó có 03 ao nuôi và 03 ao lắng. Cụ thể:

03 (ba) ao nuôi công nghiệp trong đó có 02 ao diện tích 2.000m², chiều sâu mỗi ao 2m3, 01 ao còn lại diện tích 1.8010m², chiều sâu 2m3

03 (ba) ao lắng, diện tích mỗi ao bằng nhau là 5.000m², chiều sâu mỗi ao là 1m5.

(Chi tiết theo Biên bản kê biên và Chứng thư số 361/2025/136 ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Công ty cổ phần Thẩm định Giá Trị Việt)

2. Giá khởi điểm: 7.617.870.499đ (*bảy tỷ sáu trăm mười bảy triệu tám trăm bảy mươi nghìn bốn trăm chín mươi chín đồng*).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: **Công ty đấu giá hợp danh Mekong**

Địa chỉ: Số 395 Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Tổng số điểm: **95 điểm.**

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Mekong
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	18
1.	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	10
1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc</i>	5
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	5
2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	5
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	2
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	2
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	0
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16

1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	53
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	

3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	5
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	3
6.1	01 đấu giá viên	
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	3
7.1	Dưới 05 năm	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3
7.3	Từ 10 năm trở lên	
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	

8.3	<i>Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5
9.	<i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng</i>	5
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	
4.	Tiêu chí khác	3
	Tổng số điểm	95

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Trang TTĐT Bán đấu giá tài sản.
- đương sự;
- Lưu: VT, HSTHA.

Phan Cẩm Tú